

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HS-PT
Ngày 11 - 11 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thủy;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hùng Long và ông Nguyễn Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 67/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Công M, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2022/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Bị cáo có kháng cáo: Phạm Công M, sinh năm 1993 tại Hà Nội; nơi ĐKKHKT: Thôn S, xã S, huyện P, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 1, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Công H (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ Nguyễn Thị X và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03/8/2011 bị Công an huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01 tháng 6 năm 2022, chuyển tạm giam từ ngày 10 tháng 6 năm 2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị

+ Bị hại: Chị Lê Thị Mai H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1985; nơi cư trú: Chung cư N; phường Đ, quận B, Thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990; Chị Lê Thị Ánh T, sinh năm 1977; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Công M lập tài khoản Facebook “*Tổng kho nông sản*” đăng tải các hình ảnh và rao bán sản phẩm nông sản; đồng thời, chỉ dẫn người mua liên hệ với M qua ứng dụng Zalo đăng ký bằng số thuê bao điện thoại 0589673749 có tên “*HT Ninh Bình*”, mục đích khi có người hỏi mua thì M yêu cầu chuyển tiền qua tài khoản để đặt cọc; sau đó, M không chuyển hàng để chiếm đoạt số tiền của người mua hàng.

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 05/4/2022, M truy cập vào ứng dụng Zalo “*HT Ninh Bình*”, thấy tin nhắn của chị Lê Thị Mai H, sinh năm 1980, trú tại Thôn Q, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam hỏi mua 60kg tỏi và 30kg hành. M nhắn tin báo tổng trị giá số hành, tỏi chị H đặt mua là 3.390.000 đồng và yêu cầu chị H chuyển tiền trước, hẹn 16 giờ sẽ chuyển hàng, chị H đồng ý. Sau đó, M đến gặp anh Nguyễn Văn C và nói dối anh C tài khoản Ngân hàng của M bị lỗi nên mượn anh C tài khoản để khách chuyển tiền rồi nhờ anh C đưa lại tiền mặt cho M. Anh C đồng ý, đọc cho M số tài khoản 190367656... mở tại Ngân hàng T. M cung cấp số tài khoản này cho chị H qua ứng dụng Zalo và bảo chị H cung cấp điện thoại liên hệ thì chị H nhắn lại số điện thoại 0395466..., hẹn đầu giờ chiều chuyển tiền nhưng M yêu cầu chị H chuyển ngay, chị H nhắn lại “Thẻ chị còn có 2tr chị chuyển trước cho em nhé” và hẹn chiều trả nốt bằng tiền mặt. Đến 13 giờ 40 phút cùng ngày, chị H dùng ứng dụng chuyển tiền qua mạng chuyển số tiền 2.000.000 đồng từ tài khoản số 29042051... mở tại Ngân hàng A của chị H vào tài khoản số 190367656... của anh C. Khi nhận được tiền trong tài khoản, anh C đưa tiền mặt của mình cho anh M. Tiếp đó, M nhắn tin qua ứng dụng Zalo và dùng số điện thoại 0921523... gọi điện yêu cầu chị H chuyển khoản số tiền còn lại nên chị H nhờ chị gái là chị Lê Thị Ánh T, sinh năm 1977, trú tại phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh chuyển nốt số tiền còn lại. Hồi 15 giờ 59 phút cùng ngày, chị Tuyết đã chuyển số tiền 1.390.000 đồng từ tài khoản 26032078... mở tại Ngân hàng A vào tài khoản 190367656... của anh C và M đến gặp anh C để lấy tiền, anh C kiểm tra thấy tài khoản đã có 1.390.000 đồng nên trả lại cho M bằng tiền mặt. Sau khi chiếm đoạt được tổng số tiền 3.390.000 đồng, M gọi điện nói dối là buổi tối cùng ngày sẽ đến giao hàng rồi chặn tài khoản Zalo, Facebook, số điện thoại của chị H, số tiền chiếm đoạt được M chi tiêu hết. Đến 18 giờ ngày 05/4/2022, do không thấy M đến giao hàng nên chị H đã gọi điện thoại vào các số thuê bao 0589673..., 0921523... của M nhưng không liên lạc được. Ngày 31/5/2022, chị H đến Công an huyện Kim Bảng trình báo vụ việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Công M.

Khám xét chỗ ở của Phạm Công M tại thôn 1, xã P, thành phố P không thu giữ được đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, bên trong lắp 01 thẻ sim mạng Vietnammobile. Quá trình điều tra, M khai nhận đã dùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, lắp 02 sim số 0589673..., 0921523... (M mua không đăng ký chính chủ) làm công cụ phạm tội, song M đã làm rơi chiếc điện thoại này vào ngày 06/4/2022 khi đi trên đường từ phường Châu Sơn về phòng trọ tại thôn 1, xã P, thành phố P. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy. Vì vậy, không có căn cứ xác minh, thu giữ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2022/HS-ST ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã tuyên bố bị cáo Phạm Công M phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Công M 12 (Mười hai) tháng tù.

Ngày 11/9/2022, bị cáo Phạm Công M có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo rút phần kháng cáo xin hưởng án treo, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đình chỉ phần kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phạm Công M. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo Phạm Công M từ 03 đến 06 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Công M: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung đơn kháng cáo: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định, đơn kháng cáo hợp lệ, thể hiện đầy đủ nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Với mục đích chiếm đoạt tài sản, Phạm Công M đã dùng thủ đoạn gian dối đăng hình ảnh, rao bán sản phẩm nông sản trên ứng dụng Facebook, khi có người hỏi mua M yêu cầu chuyển tiền qua tài khoản để đặt cọc nhưng không chuyển hàng để chiếm đoạt số tiền của người mua hàng; cụ thể: Ngày 05/4/2022, chị Lê Thị Mai H đặt mua 60kg tỏi, 30kg

hành và chuyển cho M số tiền 3.390.000 đồng. Tuy nhiên, sau khi nhận tiền M chặn Zalo, Facebook và không thực hiện việc giao hàng cho chị H; số tiền chiếm đoạt được M đã chi tiêu cá nhân hết. Như vậy, bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Phạm Công M phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo và xin giảm hình phạt của bị cáo thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo rút nội dung kháng cáo xin hưởng án treo trên cơ sở tự nguyện, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ xét xử phần kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ đẻ ốm đau, bệnh tật; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Cấp sơ thẩm xác định bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại giai đoạn phúc thẩm, bà Vũ Thị Thêm (Mẹ đẻ bị cáo) xuất trình các tài liệu thể hiện bị cáo Phạm Công M có bác ruột (Phạm Công Vinh) là liệt sỹ hi sinh trong kháng chiến chống Mỹ, được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương và hiện bị cáo đang thờ cúng liệt sỹ Phạm Công Vinh. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu. Đối với số tiền 200.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp trước khi xét xử phúc thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam cần ghi nhận để đối trừ khi thi hành án.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm phần kháng cáo xin được hưởng án treo và chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Công M; sửa một phần

Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2022/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Công M 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01 tháng 6 năm 2022, về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Công M không phải chịu.

Ghi nhận việc bị cáo Phạm Công M đã nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam theo Biên lai số AA/2021/0000026 ngày 30 tháng 8 năm 2022 để đối trừ khi thi hành án.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đức Thủy